

\*

Tân Yên, ngày 06 tháng 10 năm 2016

Số 37 -KH/HU

### KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 113-NQ/TU ngày 22/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Giang về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 113-NQ/TU ngày 22/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Giang về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2030. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I- THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG HUYỆN TÂN YÊN**

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện có bước phát triển và đạt được nhiều kết quả; thu hút được nhiều nguồn lực đầu tư vào các dự án với hình thức đa dạng. Công tác quản lý nhà nước về hạ tầng giao thông đã có một số chuyển biến tích cực. Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông được đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp đang từng bước hoàn thiện; chất lượng được nâng lên. Phong trào cứng hóa đường giao thông nông thôn phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, được nhân dân đồng tình, hưởng ứng. Hiện nay, trên địa bàn có 01 tuyến Quốc lộ chạy qua với tổng chiều dài 18,7km đã được đầu tư hoàn chỉnh đạt cấp IV; 04 tuyến đường tỉnh với tổng chiều dài 47,9km, trong đó 60% có chất lượng tốt; 05 tuyến đường huyện, tổng chiều dài 43,6km, trong đó 13,8% có chất lượng tốt; 132/257,2km đường xã đã cứng hóa, đạt 51,5%, trong đó có 37% có chất lượng tốt; 504,4/1.313km đường thôn, xóm đã cứng hóa, đạt 38,4%, trong đó 19,7% có chất lượng tốt; 10,33/110km đường nội đồng đã cứng hóa, đạt 9,4%, trong đó 30,7% có chất lượng tốt.

Tuy nhiên, công tác phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Chất lượng công tác lập quy hoạch chưa cao; quy hoạch còn chưa sát thực tế, chưa đồng bộ; mạng lưới đường giao thông theo quy hoạch được duyệt chưa hoàn thiện. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch chưa được quan tâm thực hiện, thiếu chặt chẽ. Việc lập kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông hàng năm, 5 năm của UBND huyện và các xã trấn chưa bám sát quy hoạch được duyệt. Việc đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở mới các tuyến đường chưa chú trọng đến chất lượng, quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật. Công tác lập kế hoạch, bố trí nguồn vốn cho duy tu, bảo trì thường xuyên chưa được quan tâm đúng mức, tuổi thọ đường so với thiết kế rất thấp (bằng khoảng 40% tuổi thọ thiết kế), tỷ lệ đường xấu cao; tình trạng nợ đọng xây dựng còn xảy ra ở nhiều nơi.

## II- MỤC TIÊU

### 1- Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, tư duy của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, tầm quan trọng, vai trò "đột phá" của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đối với sự phát triển kinh tế xã hội nhằm tạo sự đồng thuận cao, huy động tối đa mọi nguồn lực đặc biệt là nguồn lực xã hội, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; kết hợp vừa đầu tư mới, vừa cải tạo, nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng. Gắn phát triển kết cấu hạ tầng giao thông với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Phấn đấu đến 2020, thay đổi cơ bản bộ mặt hạ tầng giao thông của huyện đặc biệt là hạ tầng giao thông nông thôn, đảm bảo kết nối với hệ thống quốc lộ, đường tỉnh, kết nối nội huyện, kết nối vùng, các trung tâm; nâng cao năng lực vận tải, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương.

### 2- Mục tiêu cụ thể

- *Giai đoạn 2016-2020:*

+ Phối hợp triển khai cải tạo, nâng cấp các tuyến quốc lộ, đường tỉnh qua địa bàn huyện; phấn đấu hoàn thiện hệ thống đường đôi Quốc lộ 17 qua thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam; 100% đường tỉnh được cải tạo, nâng cấp đạt cấp IV trở lên và có chất lượng tốt, trong đó 50% có bề rộng mặt từ 8m trở lên.

+ Phấn đấu 100% đường huyện được cải tạo, nâng cấp cứng hóa đạt cấp V trở lên, trong đó 70% chiều dài đã cứng hóa có chiều rộng mặt từ 5,5m trở lên và đạt chất lượng tốt; 70% đường xã được cứng hóa đạt cấp V trở lên hoặc tương đương, trong đó 50% chiều dài đã cứng hóa có chiều rộng mặt từ 4,5m trở lên, 80% chiều dài đã cứng hóa đạt chất lượng tốt; 65% đường thôn, xóm được cứng hóa, trong đó 60% chiều dài cứng hóa có chiều rộng mặt từ 3m trở lên, 70% chiều dài đã cứng hóa đạt chất lượng tốt; 50% đường nội đồng đảm bảo không lầy lội vào mùa mưa, giao thông đi lại thuận tiện.

+ Duy trì, quản lý tốt hệ thống bến bãi hiện có trên địa bàn; hoàn thiện nâng cấp, cải tạo hệ thống bến thủy nội địa, bến khách ngang sông. Từng bước đưa công tác quản lý và bảo trì đường giao thông vào nền nếp.

- *Giai đoạn 2021-2030:*

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông tương đối hoàn chỉnh: Nâng cấp, mở rộng toàn tuyến Quốc lộ 17 đạt cấp III; xây dựng tuyến vành đai thành phố Bắc Giang trên địa bàn huyện Tân Yên; phấn đấu 100% đường tỉnh đạt cấp IV trở lên; 100% đường huyện đạt cấp V, có chiều rộng tối thiểu 5,5m và đạt chất lượng tốt; 100% đường xã được cứng hóa, trong đó: 70% chiều dài đã cứng hóa có chiều rộng mặt từ 4,5m và đạt chất lượng tốt; 80% đường thôn, xóm được cứng hóa, trong đó: 80% có chiều rộng mặt từ 3m trở lên và đạt chất lượng tốt. Khảo sát để bổ sung quy hoạch, xây dựng một số điểm đỗ xe taxi và 01 bến xe khách tại thị trấn Bỉ.

### **III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1- Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch giao thông**

Căn cứ Quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang đến 2020, tầm nhìn 2030 và các quy hoạch liên quan, chỉ đạo rà soát, thống kê, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển giao thông vận tải huyện đến 2020, định hướng đến 2030; đề nghị bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chi tiết bến thủy nội địa, bến khách ngang sông dọc tuyến đê Sông Thương trên địa bàn (*Hợp Đức, Liên Chung, Việt Lập*). Thời gian thực hiện xong trong quý II/2017.

Đảng ủy các xã, thị trấn chỉ đạo thực hiện rà soát hạng mục quy hoạch giao thông vận tải trong quy hoạch nông thôn mới đã được phê duyệt đảm bảo phù hợp với quy hoạch giao thông vận tải, quy hoạch sử dụng đất của huyện; đặc biệt quan tâm đến quy hoạch sử dụng đất 2 bên các trục đường với những vị trí thuận lợi có khả năng sinh lời cao nhằm kêu gọi đầu tư hoặc đầu tư hạ tầng đầy đủ tạo nguồn thu cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch giao thông, hành lang giao thông trên địa bàn, kiểm tra, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm.

#### **2- Công tác đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông**

Xác định rõ vị trí, tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đường cũ và mở thêm một số tuyến mới tạo lập mạng lưới giao thông tương đối hoàn chỉnh đảm bảo tính kết nối ngoại tuyến với các huyện bạn, tỉnh ngoài; kết nối các điểm di tích lịch sử, khu du lịch trong và ngoài huyện; kết nối nội tuyến giữa các cụm công nghiệp, giữa các thị trấn; kết nối các phương thức vận tải đường bộ với đường sông nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo quốc phòng, an ninh, cụ thể:

##### **2.1 - Đường bộ**

###### **2.1.1- Đối với quốc lộ:**

*Giai đoạn 2016-2020:* Tranh thủ, thu hút các nguồn lực đầu tư nâng cấp, cải tạo hoàn chỉnh đoạn tuyến đường đôi thuộc thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam.

*Giai đoạn 2021-2030:* Thu hút nguồn lực đầu tư hoàn thiện toàn tuyến Quốc lộ 17 đạt tiêu chuẩn đường cấp 3, mặt đường rộng tối thiểu 9m.

###### **2.1.2- Đối với đường tỉnh**

*Giai đoạn 2016-2020:* Tranh thủ, thu hút các nguồn lực đầu tư cải tạo, nâng cấp hoàn chỉnh các tuyến tỉnh lộ trên địa bàn hiện đã xuống cấp, không đảm bảo an toàn giao thông đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, chiều rộng mặt tối thiểu 8m, gồm: Đường tỉnh 295 đoạn tuyến Ngọc Châu - thị trấn Thắng, Hiệp Hòa; đường tỉnh 294 từ Tân Sỏi đi Cầu Ka, kết nối với tỉnh Thái Nguyên; đường vành đai thành phố Bắc Giang.

*Giai đoạn 2021-2030:* Tranh thủ, thu hút các nguồn lực để cải tạo, nâng cấp đường tỉnh Song Vân - Việt Tiến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, chiều rộng mặt tối thiểu 8m; nâng cấp đường tỉnh 298 đoạn tuyến thuộc thị trấn Cao Thượng đạt tiêu chuẩn đường cấp III đô thị (đã phê duyệt trong quy hoạch thị trấn Cao Thượng); xây dựng mới cầu Đồng, xã Ngọc Lý thuộc đường tỉnh 298.

### 2.1.3- Đối với đường huyện

Kêu gọi đầu tư, tranh thủ các nguồn lực của Trung ương, tỉnh và ngân sách huyện, thực hiện cải tạo, nâng cấp các tuyến đường huyện cụ thể:

*Giai đoạn 2016-2020:* Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng tuyến đường Cao Xá - Lam Cốt (đề nghị nâng lên đường tỉnh năm 2019); cải tạo, nâng cấp đường huyện Cao Thượng - Phúc Hòa đoạn tuyến còn lại, đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, chiều rộng mặt tối thiểu 8m (đề nghị nâng lên đường tỉnh năm 2020); cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến còn lại đường huyện Quang Tiến - Lan Giới, chiều rộng mặt tối thiểu 5m; cải tạo, nâng cấp đường huyện Kênh Chính từ Phúc Sơn đi Ngọc Thiện, đạt tiêu chuẩn đường cấp V, có chiều rộng mặt tối thiểu 5,5m (đề nghị nâng lên đường tỉnh năm 2020).

*Giai đoạn 2021-2030:* Cải tạo, nâng cấp đường huyện Cao Thượng - Liên Chung, đạt tiêu chuẩn đường cấp V, chiều rộng mặt tối thiểu 5,5m; xây dựng mới một số cầu trên tuyến đường huyện đảm bảo đồng bộ với hệ thống đường, nâng cao năng lực vận tải như: Cầu Liêng (đường huyện Cao Thượng - Phúc Hòa), Cầu Thế (đường huyện Quang Tiến - Lan Giới)...

### 2.1.4- Đối với đường xã và một số trục kết nối

#### \* Đường xã:

*Giai đoạn 2016-2020:* Tập trung chỉ đạo, triển khai công tác mở rộng nền đường, GPMB phục vụ đầu tư xây dựng các tuyến đường xã (19 tuyến) đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư từ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương (chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng), đạt tiêu chuẩn giao thông nông thôn A trở lên. Ngoài ra phấn đấu cứng hóa tối thiểu 30 km đường xã, quy mô đạt tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn A hoặc tương đương trở lên.

*Giai đoạn 2021-2030:* Cứng hóa tối thiểu 15km đường xã, phấn đấu 100% đường xã được cứng hóa.

#### \* Trục kết nối:

*Giai đoạn 2016-2020:* Trên cơ sở một số đường xã, đường đô thị cũ, cải tạo, nâng cấp, mở mới tạo thành một số tuyến kết nối nội bộ, kết nối với các huyện lân cận như: Tuyến Bờ Ngo, Việt Lập - Lan Giới- Phú Bình (Thái Nguyên); tuyến Kim Tràng, Việt Lập (giao với Quốc lộ 17 tại Km76) đi Liên Chung (đường PT04), tuyến số 3: Nhã Nam - An Dương - Ngọc Châu - Ngọc Thiện (trong đó đã đầu tư nâng cấp hoàn thành đoạn Nhã Nam - An Dương); tuyến Ngọc Thiện - Ngọc Lý; tuyến Cả Am, Phúc Hòa - Trần Sơn, Liên Sơn- Tân Lập, Tân trung đi Phồn Xương (huyện Yên Thế); tuyến Đề hữu Sông Thương (Phúc Hòa - Quế Nham).

*Giai đoạn 2021-2020:* Tiếp tục thi công hoàn thiện đoạn tuyến còn lại đường trục kết nối từ Bờ Ngo, Việt Lập đi Phú Bình -Thái Nguyên; cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Bến Quýt - Đồng Sào, tạo kết nối đường tỉnh 294 với đường huyện Cao Xá - Lam Cốt; cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Trung Tiến (Song Vân) đi Đồng Thờm - Lam Cốt, kết nối đường tỉnh 295 và đường tỉnh 297 .

### 2.1.5- Đối với đường thôn, xóm

Huy động các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực trong nhân dân và xã hội hóa. Giai đoạn 2016-2020, phấn đấu cứng hóa tối thiểu 350km đường thôn, xóm với quy mô tối thiểu đạt giao thông nông thôn B, kiên quyết không phê duyệt và

đầu tư các tuyến đường có bề rộng dưới 2,5m đối với đường nội thôn và dưới 3,5m đối với đường trục thôn. Giai đoạn 2021-2030 phấn đấu cứng hóa thêm 200km đạt tỷ lệ cứng hóa tối thiểu 80%.

#### **2.1.6- Đối với đường đô thị**

Kêu gọi đầu tư, tranh thủ các nguồn lực của Trung ương, tỉnh và ngân sách huyện; đa dạng hóa các hình thức đầu tư (BO, BT, đối tác công tư ...) thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở mới hoàn thiện hệ thống đường đô thị tại các đô thị hiện hữu và đô thị sắp hình thành.

#### **2.1.7- Đối với bến, bãi đỗ xe**

*Giai đoạn 2016-2020:* Quản lý tốt 02 bến xe khách hiện có trên địa bàn. Năm 2017 đầu tư hoàn thiện hạ tầng đưa vào hoạt động các điểm đỗ taxi đã được phê duyệt.

*Giai đoạn 2021-2030:* Khảo sát, nghiên cứu để bổ sung một số điểm đỗ xe taxi trên địa bàn huyện tại thị trấn Nhã Nam, thị trấn Bỉ. Bổ sung 01 bến xe khách tại thị trấn Bỉ.

#### **2.2- Đường thủy nội địa**

*Giai đoạn 2016-2020:* Hoàn thiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung đề nghị phê duyệt quy hoạch các bến thủy nội địa, bến khách ngang sông đảm bảo tận dụng tối đa lợi thế giáp Sông Thương theo hướng giữ nguyên các bến hiện có; hoàn thiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng bến khách ngang sông, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, an toàn đường thủy (đường xuống bến, biển báo hiệu, nhà chờ); trên cơ sở hiện trạng và nhu cầu thực tế đề nghị bổ sung quy hoạch một số bến thủy nội địa trên địa bàn, đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các bến thủy nội địa đáp ứng các yêu cầu của Pháp luật về giao thông đường thủy, đưa hoạt động quản lý vào nề nếp. Kiên quyết loại bỏ các bến không đảm bảo các điều kiện hoạt động, bến hoạt động không phép, trái quy hoạch.

#### **3- Công tác quản lý, bảo trì đường giao thông nông thôn**

*Giai đoạn 2016-2020:* Tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn hoàn thiện hồ sơ quản lý đối với 100% hệ thống đường GTNT; có 100% đường huyện, 50% đường xã, 100% đường thôn (giao trực tiếp cho thôn, khu phố tổ chức thực hiện) được tổ chức bảo trì thường xuyên, đảm bảo duy trì tuổi thọ và chất lượng của đường.

*Giai đoạn 2021-2030:* Phấn đấu có 100% đường giao thông nông thôn các loại được tổ chức quản lý và bảo trì thường xuyên.

### **IV- MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, từ đó tạo sự đồng thuận, nâng cao ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ tham gia xây dựng, quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông của các tổ chức, cá nhân đảm bảo tuổi thọ, chất lượng phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.

## **2- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng và quản lý quy hoạch, công tác giải phóng mặt bằng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông**

Từng bước thiết lập hồ sơ, quản lý chặt chẽ công tác xây dựng và quản lý quy hoạch giao thông trên địa bàn, điều chỉnh kịp thời các nội dung quy hoạch chưa phù hợp đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành và sự phát triển KT-XH chung của toàn huyện.

Đảng ủy, chính quyền các xã, thị trấn trên cơ sở hiện trạng kết cấu hạ tầng giao thông khẩn trương rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với nội dung các quy hoạch liên quan.

Tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đoàn thể, các xã triển khai thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ có kinh phí đền bù, giải phóng mặt bằng đảm bảo 100% các tuyến được bàn giao mặt bằng sạch đúng và vượt tiến độ so với kế hoạch. Phát huy hơn nữa phong trào hiến đất, hiến tài sản trên đất phục vụ giải phóng mặt bằng thi công các tuyến đường huyện, đường xã, đường thôn xóm; phấn đấu 100% các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện được bàn giao mặt bằng sạch đúng tiến độ, không phải đầu tư kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng, tiết giảm tối đa tổng mức đầu tư.

## **3- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, đa dạng hóa hình thức đầu tư, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ cấp trên và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực**

Xây dựng cơ chế huy động nguồn lực, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn đầu tư nhất là nguồn đầu tư từ khu vực doanh nghiệp, tư nhân đối với các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Từng bước đa dạng các hình thức đầu tư như BT, BOT... để tạo bước đột phá trong thu hút đầu tư cho giao thông.

Tranh thủ tối đa nguồn đầu tư từ các dự án, chương trình của Trung ương, tỉnh như vốn trái phiếu, vốn vay, vốn đầu tư phát triển kinh tế vùng... tập trung đầu tư các tuyến giao thông kết nối, trọng điểm từng bước thay đổi bộ mặt kết cấu hạ tầng giao thông của huyện.

## **4- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; trách nhiệm, năng lực của chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn, đơn vị xây lắp**

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi để huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, trong đó chú trọng đổi mới phong cách, nề lối làm việc của cán bộ, công chức theo hướng khoa học, tận tụy phục vụ nhân dân và tổ chức khi đến liên hệ công tác như: Công tác thẩm định, giới thiệu địa điểm đầu tư, bàn giao mặt bằng; cấp phép đấu nối đường huyện...

Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp, ngành đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan chuyên môn về kết cấu hạ tầng giao thông. Quản lý chặt chẽ hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, công tác đấu nối. Xử lý nghiêm các đơn vị chủ đầu tư, tư vấn, xây lắp không đáp ứng yêu cầu theo quy định, các đơn vị chậm tiến độ, sai phạm lớn, các cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ nhất là cán bộ cấp xã làm công tác quản lý giao thông đảm bảo đội ngũ cán bộ đủ năng lực,

trình độ thực hiện nhiệm vụ; tiến tới chuẩn hóa trình độ. Đề nghị UBND tỉnh, các ngành liên quan bố trí cố định 01 biên chế là công chức làm công tác quản lý giao thông vận tải cấp xã đảm bảo đúng chuyên môn, đủ năng lực.

Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, đơn vị thi công xây lắp không ngừng hoàn thiện bộ máy, nâng cao năng lực giám sát, thi công, quản lý dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình.

## V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- UBND huyện căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, xây dựng kế hoạch, phân công rõ nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo sát thực, có tính khả thi cao (*thời gian hoàn thành xong trong tháng 10/2016*). Thường xuyên rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung, ban hành hoặc trình HĐND huyện ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút các nguồn vốn đầu tư; tăng cường cải cách hành chính tạo môi trường đầu tư thuận lợi, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu Kế hoạch đề ra.

2- Đảng ủy các xã, thị trấn tổ chức quán triệt Nghị quyết trong Đảng bộ và xây dựng kế hoạch thực hiện bám sát Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế về nguồn lực của địa phương (*thời gian hoàn thành trong tháng 11/2016*). Các đồng chí Huyện ủy viên có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các xã, thị trấn được phân công phụ trách.

3- Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin tuyên truyền trên địa bàn đẩy mạnh tuyên truyền nội dung về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện. Kịp thời phản ánh, biểu dương các ngành, đơn vị làm tốt và các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp.

4- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đúng đắn về ý nghĩa, vị trí "trung tâm" vai trò "đột phá" của việc phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông. Phát huy tối đa vai trò giám sát cộng đồng đối với các dự án nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư, tránh thất thoát, lãng phí.

5- Giao Ủy ban nhân huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy./.

### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy.
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy, UBND huyện, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- VPHU: + LĐ, TH  
+ Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Lâm Thị Hương Thành**